

QUY ĐỊNH

**chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, mối quan hệ công tác của
Đảng đoàn Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Quảng Ngãi**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng,
- Căn cứ Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khóa XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Căn cứ Quyết định số 1310-QĐ/TU ngày 06/12/2023 của Tỉnh ủy về bãi bỏ một phần điểm 3.3 khoản 3 Điều 2 Quy chế làm việc số 22-QC/TU ngày 23/3/2023 của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khóa XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Xét đề nghị của Đảng đoàn Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh và Ban Tổ chức Tỉnh ủy,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Đảng đoàn Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Quảng Ngãi như sau:

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Đảng đoàn Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Quảng Ngãi (*sau đây viết tắt là Đảng đoàn Liên hiệp Hội*) là tổ chức đảng do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định thành lập; chịu sự lãnh đạo trực tiếp và thường xuyên của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho Thường trực Tỉnh ủy chỉ định Bí thư, Phó Bí thư và các Ủy viên.

2. Đảng đoàn Liên hiệp Hội thực hiện chức năng lãnh đạo, chỉ đạo Liên hiệp Hội (*Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực, Ban Kiểm tra, Cơ quan Liên hiệp Hội*) và các đảng viên là hội viên trong việc thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, Điều lệ Hội, các nghị quyết, quyết định, quy định, hướng dẫn của Trung ương Hội, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, thực hiện nhiệm vụ chính trị theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ

Lãnh đạo, chỉ đạo Liên hiệp Hội tỉnh tổ chức thực hiện đường lối, chủ

trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; phương hướng, nhiệm vụ, hoạt động của Liên hiệp Hội, tổ chức, bộ máy theo thẩm quyền phân cấp; lãnh đạo công tác kiểm tra việc chấp hành đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng; phối hợp với Chi bộ Liên hiệp Hội thực hiện công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, tổ chức Liên hiệp Hội trong phạm vi lãnh đạo của Chi bộ Liên hiệp Hội.

1. Về lãnh đạo Liên hiệp Hội tỉnh thực hiện nhiệm vụ chính trị

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo việc cụ thể hóa đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; những nhiệm vụ được Liên hiệp Hội Khoa học Kỹ thuật Việt Nam, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao thành các chương trình, kế hoạch để thực hiện trong hệ thống tổ chức Liên hiệp Hội phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đối tượng trí thức khoa học và công nghệ.

1.2. Lãnh đạo, chỉ đạo Liên hiệp Hội tỉnh chuẩn bị nội dung đề Đảng đoàn trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; kiến nghị, đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh những vấn đề lớn về chủ trương, cơ chế, chính sách, đề án, dự án phát triển của tỉnh, nhất là những nội dung liên quan đến lĩnh vực khoa học và công nghệ, giáo dục và phát triển nguồn nhân lực, xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức...

1.3. Lãnh đạo, chỉ đạo việc tập hợp, đoàn kết, phát huy sức sáng tạo, góp phần tích cực xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức khoa học - công nghệ lớn mạnh đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng, phát triển tỉnh.

1.4. Lãnh đạo, chỉ đạo xác định phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu, chương trình, kế hoạch dài hạn, trung hạn, hàng năm về việc thực hiện các hoạt động chuyên môn về tư vấn, phản biện, giám định xã hội; thông tin phổ biến kiến thức khoa học, công nghệ; tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo khi được cấp có thẩm quyền giao; tham gia xây dựng xã hội học tập, góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ ứng dụng vào sản xuất và đời sống, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; tham gia phát triển cộng đồng, xóa đói giảm nghèo, chăm sóc sức khỏe nhân dân và các hoạt động xã hội khác; chủ động hợp tác với các tổ chức trong và ngoài tỉnh, ngoài nước về khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật.

1.5. Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, nâng cao hiệu quả việc tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện các đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Tỉnh ủy, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tình hình thực tiễn của địa phương phù hợp với đối tượng trí thức.

1.6. Lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giúp trí thức khoa học và công nghệ tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý điều hành của Nhà nước, nhận thức sâu sắc trách nhiệm của mình đối với đất nước, dân tộc, quê hương; phát huy tính sáng tạo, tinh thần hợp tác, đoàn kết trong hoạt động khoa học và công nghệ.

1.7. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác nội chính theo sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy; trọng tâm là công tác phòng, chống tham nhũng,

lãng phí, tiêu cực, quan liêu; xây dựng Liên hiệp Hội trong sạch, vững mạnh.

1.8. Lãnh đạo Ban Thường vụ, Thường trực Liên hiệp Hội việc xây dựng, củng cố, phát triển các tổ chức thuộc Liên hiệp Hội tỉnh; chuẩn bị Đại hội Liên hiệp Hội tỉnh và cho ý kiến về phương án nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực, Ban Kiểm tra Liên hiệp Hội; giới thiệu nhân sự ứng cử bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch hội thành viên (*trừ nhân sự thuộc thẩm quyền Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý*).

1.9. Lãnh đạo, chỉ đạo Liên hiệp Hội thực hiện tốt vai trò thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động; tích cực phát huy sức mạnh tổng hợp, tăng cường liên minh công nhân - nông dân - trí thức và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; phản ánh nguyện vọng và ý kiến đóng góp của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ với Đảng, Nhà nước và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; cùng với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam tham gia đấu tranh bảo vệ hòa bình, chống chiến tranh góp phần xây dựng và củng cố tình hữu nghị, sự hiểu biết và hợp tác giữa Việt Nam với các quốc gia, dân tộc trên thế giới; tham gia thực hiện chủ trương đối ngoại của Tỉnh ủy.

2. Về công tác tổ chức, cán bộ

2.1. Lãnh đạo, chỉ đạo Liên hiệp Hội thực hiện các chủ trương, nghị quyết, quy định, chỉ thị của Trung ương và của Tỉnh ủy về công tác tổ chức, cán bộ theo phân cấp quản lý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chịu trách nhiệm toàn diện về xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy, biên chế, số lượng người làm việc và quản lý đội ngũ cán bộ theo phân cấp; chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án về công tác tổ chức bộ máy, cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý.

2.2. Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ thực hiện các khâu trong công tác cán bộ đối với các chức danh thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh theo phân cấp quản lý cán bộ tại Liên hiệp Hội.

3. Lãnh đạo công tác kiểm tra, nội dung lãnh đạo, đối tượng lãnh đạo theo Điều 6, Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng việc chấp hành đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trên lĩnh vực công tác được giao; Điều lệ Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam; Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Hội tỉnh và công tác tổ chức, cán bộ theo phân cấp quản lý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4. Phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy và Chi bộ cơ quan để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao và xây dựng Chi bộ cơ quan trong sạch, vững mạnh.

Điều 3. Quyền hạn

1. Thực hiện quyền hạn của mình theo quy định; quản lý tổ chức, cán bộ

theo thẩm quyền được phân cấp và chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy về các quyết định của mình.

2. Được sử dụng bộ máy, cán bộ của cơ quan Liên hiệp Hội để triển khai thực hiện nhiệm vụ.

3. Dự các cuộc họp có liên quan do Ban Thường vụ Tỉnh ủy triệu tập.

4. Được các cơ quan có trách nhiệm cung cấp thông tin:

- Nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành và các thông tin có liên quan.

- Báo cáo tổng kết, báo cáo chuyên đề của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp tỉnh, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy có liên quan đến nhiệm vụ của Đảng đoàn Liên hiệp Hội.

- Việc cung cấp thông tin cho các thành viên Đảng đoàn Liên hiệp Hội do Bí thư Đảng đoàn Liên hiệp Hội (hoặc Phó Bí thư được ủy quyền) xem xét, quyết định.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC, NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 4. Thành viên Đảng đoàn Liên hiệp Hội

1. Thành viên Đảng đoàn Liên hiệp Hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch (là đảng viên) Liên hiệp Hội và Chánh Văn phòng Liên hiệp Hội. Chủ tịch Liên hiệp Hội làm Bí thư Đảng đoàn, Phó Chủ tịch thường trực Liên hiệp Hội làm Phó Bí thư Đảng đoàn Liên hiệp Hội.

2. Thành viên Đảng đoàn Liên hiệp Hội do Đảng đoàn Liên hiệp Hội đề nghị, Ban Tổ chức Tỉnh ủy trình Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định theo ủy quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Khi thành viên của Đảng đoàn Liên hiệp Hội chuyển công tác ra khỏi vị trí cơ cấu hoặc nghỉ công tác, nghỉ hưu thì đương nhiên thôi thực hiện nhiệm vụ; giao Đảng đoàn Liên hiệp Hội chủ động đề xuất bổ sung thành viên theo quy định.

Điều 5. Nguyên tắc làm việc

Đảng đoàn Liên hiệp Hội làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số. Đối với những nội dung công tác quan trọng vượt thẩm quyền phải xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Khi bàn về nhân sự diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý nếu các thành viên của Đảng đoàn có ý kiến khác nhau, qua thảo luận không thống nhất (*biểu quyết không đạt đa số quá bán*) thì báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau đó với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Điều 6. Chế độ làm việc

1. Đảng đoàn Liên hiệp Hội họp định kỳ 01 tháng một lần, họp chuyên đề và đột xuất khi cần; các cuộc họp chỉ được thực hiện khi có ít nhất 2/3 số thành viên của Đảng đoàn Liên hiệp Hội tham dự. Nội dung cuộc họp phải ghi biên bản có kết luận hoặc ra nghị quyết đối với những vấn đề quan trọng để tổ chức thực hiện. Trường hợp cần thiết và đột xuất không tổ chức được cuộc họp thì được lấy ý kiến bằng văn bản (*trừ công tác cán bộ*).

2. Bí thư Đảng đoàn Liên hiệp Hội điều hành công việc chung, phân công nhiệm vụ cho các thành viên; chủ trì các cuộc họp, trực tiếp báo cáo và ký các văn bản của Đảng đoàn. Khi có yêu cầu đột xuất, nếu Bí thư đi vắng hoặc chưa có Bí thư thì Phó Bí thư hoặc một ủy viên (*trường hợp không có Phó Bí thư*) được ủy quyền chủ trì cuộc họp và ký văn bản báo cáo.

3. Phó Bí thư được phân công giải quyết công việc thường xuyên, trực tiếp phụ trách bộ phận giúp việc Đảng đoàn Liên hiệp Hội; các ủy viên khác thực hiện nhiệm vụ theo phân công. Thành viên Đảng đoàn phải thực hiện nghiêm chế độ bảo mật và phát ngôn về nội dung cuộc họp của Đảng đoàn Liên hiệp Hội.

4. Căn cứ nội dung cuộc họp, Đảng đoàn Liên hiệp Hội mời đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan dự. Cuộc họp có nội dung về công tác xây dựng Đảng, công tác tổ chức, cán bộ phải mời đại diện các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy có liên quan dự.

Điều 7. Giúp việc cho Đảng đoàn Liên hiệp Hội

1. Đảng đoàn Liên hiệp Hội có bộ phận giúp việc kiêm nhiệm gồm: Chánh Văn phòng Liên hiệp Hội và một số cán bộ giúp việc kiêm nhiệm do Đảng đoàn xem xét, quyết định.

2. Bộ phận giúp việc của Đảng đoàn Liên hiệp Hội có nhiệm vụ: Chủ trì phối hợp, tham mưu giúp Đảng đoàn Liên hiệp Hội chuẩn bị nội dung, ghi biên bản cuộc họp, xây dựng các dự thảo văn bản của Đảng đoàn, thực hiện công tác văn thư, lưu trữ. Thực hiện nhiệm vụ tổng hợp thông tin, theo dõi, đôn đốc việc phối hợp giữa Đảng đoàn với các cơ quan tổ chức, cá nhân liên quan trong thực hiện nhiệm vụ và công tác kiểm tra; thực hiện nhiệm vụ khác do Đảng đoàn Liên hiệp Hội giao.

Chương III QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Quan hệ với Ban Thường vụ Tỉnh ủy

1. Đảng đoàn Liên hiệp Hội chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo về mọi mặt của Tỉnh ủy mà trực tiếp là Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện chức năng, nhiệm vụ và những đề xuất, quyết định của Đảng đoàn Liên hiệp Hội. Tham mưu, đề xuất những chủ trương, giải pháp quan trọng liên quan đến Liên hiệp Hội. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định hoặc khi có yêu cầu.

2. Đảng đoàn Liên hiệp Hội chịu sự kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Cương lĩnh, Điều lệ của Đảng; đường lối, chủ trương, nghị quyết, quy định, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Điều 9. Quan hệ với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy

1. Đảng đoàn Liên hiệp Hội chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

các quy định, nghị quyết của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy liên quan đến nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng, công tác tổ chức, cán bộ của Liên hiệp Hội tỉnh theo phân cấp quản lý.

2. Phối hợp tham mưu, đề xuất với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy những vấn đề lớn mang tính chủ trương, cơ chế, chính sách, đề án, dự án quan trọng theo lĩnh vực được giao và công tác tổ chức, cán bộ của Liên hiệp Hội theo phân cấp quản lý.

3. Kịp thời gửi báo cáo và các văn bản có liên quan về các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy khi có yêu cầu.

4. Chủ động phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thực hiện quán triệt, tuyên truyền đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng và của Tỉnh ủy, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình thực tiễn của địa phương phù hợp với đối tượng trí thức và đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với trí thức khoa học và công nghệ.

5. Phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy phát huy vai trò thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trong tuyên truyền, vận động hội viên trí thức, trong phát huy dân chủ, trong giám sát và phản biện khoa học, trong xây dựng phát huy các mô hình dân vận khéo để phát triển kinh tế và xã hội.

6. Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy về công tác chuẩn bị nhân sự Chủ tịch Liên hiệp Hội tỉnh, Phó Chủ tịch (kiêm nhiệm) Liên hiệp Hội là cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

Điều 10. Quan hệ với Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh

1. Phối hợp chặt chẽ với Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh trong công tác xây dựng Đảng theo phân công, phân cấp và trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao; định kỳ hàng năm hoặc khi cần trao đổi ý kiến, phối hợp công tác.

2. Phối hợp đầy đủ, kịp thời, thường xuyên trong công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên theo quy định phân cấp, quản lý; phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng theo quy định của Đảng.

3. Phối hợp với Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh đối với nhân sự Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ Liên hiệp Hội. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh phải lấy ý kiến của Đảng đoàn Liên hiệp Hội về nhân sự Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh trước khi phê duyệt.

Điều 11. Quan hệ với Chi bộ Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh

1. Đảng đoàn Liên hiệp Hội có trách nhiệm phối hợp với Chi bộ Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh trong việc tổ chức học tập, quán triệt chủ trương, quy định, chỉ thị của Đảng, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; lãnh đạo bảo đảm thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đảng đoàn Liên hiệp Hội liên quan đến nhiệm vụ chính trị của cơ quan, cải cách lề lối, tác phong làm việc, thực hiện tốt quy chế làm việc, đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác; xây dựng Chi bộ Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ

thuật tinh trong sạch, vững mạnh.

2. Phối hợp với Chi bộ Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh trong việc lãnh đạo công tác đảng, công tác tổ chức, cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, người làm việc của cơ quan theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

3. Đảng đoàn Liên hiệp Hội kịp thời thông báo Chi bộ cơ quan những chủ trương, nghị quyết của Đảng đoàn liên quan đến nhiệm vụ của Liên hiệp Hội để Chi bộ góp ý kiến, phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

4. Định kỳ 06 tháng một lần hoặc khi cần, Đảng đoàn Liên hiệp Hội làm việc với Chi bộ cơ quan thông cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ, chế độ, chính sách và các kiến nghị, đề xuất của cán bộ, đảng viên trong cơ quan để có phương hướng, biện pháp phối hợp giải quyết.

Điều 12. Quan hệ với người đứng đầu và tập thể lãnh đạo Liên hiệp Hội

1. Đảng đoàn Liên hiệp Hội lãnh đạo, chỉ đạo Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh (*Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực, Ban Kiểm tra, Cơ quan Liên hiệp Hội tỉnh*) bằng chủ trương, nghị quyết, kết luận để thực hiện nhiệm vụ chính trị theo đúng đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện công tác tổ chức, cán bộ theo phân cấp quản lý.

2. Tập thể lãnh đạo (*Ban Thường vụ, Thường trực, Ban Kiểm tra Liên hiệp Hội*) và người đứng đầu Liên hiệp Hội có trách nhiệm chấp hành và tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết, kết luận của Đảng đoàn Hội Liên hiệp Hội theo đúng đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Liên hiệp Hội; định kỳ báo cáo Đảng đoàn Liên hiệp Hội theo quy định.

3. Những vấn đề lớn, nhạy cảm, phức tạp nhưng giữa Đảng đoàn Liên hiệp Hội với tập thể lãnh đạo (*Ban Thường vụ, Thường trực, Ban Kiểm tra Liên hiệp Hội*) và người đứng đầu Liên hiệp Hội chưa có sự thống nhất thì Đảng đoàn Liên hiệp Hội tỉnh báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

4. Đảng đoàn Liên hiệp Hội tạo điều kiện để người đứng đầu, tập thể lãnh đạo Liên hiệp Hội tỉnh (*Ban Thường vụ, Thường trực, Ban Kiểm tra Liên hiệp Hội*) thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm được giao theo đúng Điều lệ Liên hiệp Hội Việt Nam và Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Hội.

5. Người đứng đầu Liên hiệp Hội tỉnh có trách nhiệm chuẩn bị nội dung để đưa ra thảo luận và quyết nghị trong Đảng đoàn Liên hiệp Hội.

Điều 13. Quan hệ với các đảng đoàn, ban cán sự đảng cấp tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn

- Quan hệ với các đảng đoàn, ban cán sự đảng cấp tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn là quan hệ phối hợp để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh giao việc, đặt hàng cho Liên hiệp Hội và đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh giao chỉ tiêu số lượng người làm việc trong Liên Hiệp Hội được hỗ trợ kinh phí; quyết định giới thiệu nhân sự Phó Chủ tịch Liên hiệp Hội.

- Chủ động phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh trong giới thiệu nhân sự chủ chốt của Liên hiệp Hội và các hội thành viên theo phân cấp.

Điều 14. Quan hệ với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh

1. Đối với những nhiệm vụ của Liên hiệp Hội có liên quan đến các cơ quan cấp tỉnh thì Đảng đoàn Liên hiệp Hội chủ động đề nghị lãnh đạo cơ quan cấp tỉnh tham gia cùng lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp thực hiện.

2. Những nhiệm vụ của cơ quan cấp tỉnh có liên quan đến Liên hiệp Hội thì lãnh đạo cơ quan cấp tỉnh chủ động đề nghị Đảng đoàn Liên hiệp Hội tham gia để cùng lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp thực hiện.

Điều 15. Quan hệ với các huyện ủy, thị ủy, thành ủy

1. Phối hợp chặt chẽ với các huyện ủy, thị ủy, thành ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng, chấp hành chủ trương, quy định của Đảng theo phân công, phân cấp hoặc liên quan đến hoạt động của ngành, lĩnh vực hoạt động trên địa bàn; định kỳ hàng năm hoặc khi cần trao đổi ý kiến, phối hợp công tác.

2. Phối hợp đầy đủ, kịp thời, thường xuyên trong công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên theo quy định phân cấp, quản lý; phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng theo quy định của Đảng.

3. Khi cần thiết thì đại diện Đảng đoàn Liên hiệp Hội trao đổi và phối hợp với cấp ủy địa phương về nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực và nghe ý kiến của cấp ủy địa phương về giải quyết các vấn đề có liên quan (*thống nhất về quan điểm, đường lối giải quyết một số vụ việc lớn, phức tạp, nhạy cảm liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, ảnh hưởng rộng trong xã hội, bảo đảm đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước*); trường hợp có ý kiến khác nhau, thì báo cáo cấp trên có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Quy định này và các quy định khác có liên quan, Đảng đoàn Liên hiệp Hội xây dựng Quy chế làm việc của Đảng đoàn Liên hiệp Hội; rà soát, bổ sung quy chế phối hợp công tác của Đảng đoàn Liên hiệp Hội với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có liên quan làm cơ sở thực hiện (*hoặc trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét ban hành quy chế phối hợp theo quy định tại điểm 9.1.2, Khoản 9, Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng*).

2. Các tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy, các cơ quan chuyên trách tham

muu, giúp việc của Tỉnh ủy, các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm phối hợp với Đảng đoàn Liên hiệp Hội thực hiện Quy định này theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Chế độ, chính sách đối với ủy viên Đảng đoàn Liên hiệp Hội và bộ phận giúp việc Đảng đoàn Liên hiệp Hội thực hiện theo quy định của Trung ương.

4. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh mới, Đảng đoàn Liên hiệp Hội chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các cơ quan liên quan thảo luận, thống nhất, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư (*báo cáo*),
- Ban Tổ chức Trung ương (*báo cáo*),
- Vụ Địa phương II, BTCTW (*báo cáo*),
- Các cơ quan chuyên trách TM, GV Tỉnh ủy,
- Các Ban cán sự đảng, Đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- MTTQVN, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Công Thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh,
- VPTU: PCVP, Phòng Tổng hợp,
- Phòng Tổ chức - Cán bộ, BTCTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Đặng Ngọc Huy